

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được
sửa đổi, bổ sung của Ngành Tài nguyên và Môi trường
áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa
đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý
nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quyết định công bố thủ tục
hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Môi trường thuộc phạm vi chức
năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
253/TTr-STNMT ngày 10 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được
sửa đổi, bổ sung Ngành Tài nguyên và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon
Tum (Có Danh mục các thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các thủ tục hành chính số: 1, 2, 3 khoản IV Mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính Ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn (để thực hiện);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Viễn Thông Kon Tum (để phối hợp);
- Lưu: VT, TTHCC.LTLH



CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 341 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

A. Danh mục thủ tục hành sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
I	Lĩnh vực Khí tượng thủy văn								
1	1.000987.000.00.00.H34	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Luật Khí tượng Thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	x	x	x
2	1.000970.000.00.00.H34	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Luật Khí tượng Thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	x	x	x

3	1.000943. 000.00.00 .H34	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	- Luật Khí tượng Thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	x	x	x
---	--------------------------------	---	---	---	----------------------	---	---	---	---

B. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

STT	Mã Thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
I	Lĩnh vực môi trường								
1	1.004082. 000.00.00 .H34	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	03 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Không thu phí	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ.	x	x	x